TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:21/2023/HNGĐ-ST
Ngày:23-02-2023
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Văn Thịnh;

Bà Vũ Phương Nhung.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa***: Bà Đào Thị Yến kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số:148/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm 7, xã Giao Tiến, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị T, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm 7, xã Giao Tiến, huyện Giao Thuỷ, tỉnh Nam Định "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24-10-2022, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn Tr trình bày: Anh và chị Trần Thị T tự nguyện tìm hiểu đã được UBND xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26-11-2014. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai bên không hợp nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Trần Thị T. Vợ chồng không có con chung; không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản.

Tại đơn trình bày bị đơn là chị Trần Thị T trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Tr tự nguyện tìm hiểu và được UBND xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26-11-2014. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do hai bên không hợp nhau, anh Tr không quan tâm đến vợ, sống vô tâm. Nay anh Trọng có đơn xin ly hôn, chị nhất trí ly hôn. Chị và anh Trkhông có con chung, không có tài sản chung.

Tại biên bản làm việc ngày 29-11-2022, đại diện chính quyền xã Giao Tiến cung cấp: Anh Nguyễn Văn Tr và chị Trần Thị T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Tiến vào ngày 26-11-2014. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do hai bên không hợp nhau. Anh Trọng và chị T không có con chung; vợ chồng không vướng mắc gì về kinh tế đối với địa phương. Nay anh Trọng có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho Anh Nguyễn Văn Tr ly hôn chị Trần Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn Tr và chị Trần Thị T đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Tr và chị Trần Thị T tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định vào ngày 26-11-2014 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh Trọng và chị T mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy, chấp nhận nguyện vọng của anh Trọng xin ly hôn chị T là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Trọng phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử ly hôn giữa Anh Nguyễn Văn Tr và chị Trần Thị T.

2.Về án phí: Anh Nguyễn Văn Tr phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000 đồng. Anh Trọng đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000287 ngày 03-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, nay được chuyển thành án phí.

3.Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn Tr và chị Trần Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Tiến;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thanh Lâm